

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẨM PHẢ
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 105/2023/HS-ST
Ngày: 28/8/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: bà Cao Thị Lan Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: bà Nguyễn Thị Hiền và ông Trần Ngọc Chiến.-
Thư ký phiên tòa: bà Đỗ Thu Hà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: bà Phạm Thu Huyền – Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 8 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm: hội trường xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh và điểm cầu thành phần: phòng xét xử trực tuyến - Trại tạm giam Công an tỉnh Q, Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 78/2023/TLST-HS ngày 25 tháng 7 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 83/2023/QĐXX-HS ngày 11 tháng 8 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Lê Thế T; tên gọi khác: không; sinh ngày 18/5/1985 tại thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: tổ F, khu M, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; trình độ văn hóa: lớp 12/12; nghề nghiệp: lao động tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; giới tính: nam; con ông: Lê Thanh H; con bà: Nguyễn Thị N (đã chết); vợ con: chưa có; tiền án tiền sự: không; đầu thú ngày 08/4/2023, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q; có mặt.

2. Phạm Xuân T1; tên gọi khác: không; sinh ngày 14/6/1980 tại thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: tổ H, khu D, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; trình độ văn hóa: lớp 12/12; nghề nghiệp: lao động tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; giới tính: nam; con ông: Phạm Văn K; con bà: Phạm Thị Y; vợ, con: chưa có; tiền án tiền sự: không; nhân thân: ngày 09/11/2001, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử phạt 03 năm tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, ngày 20/4/2004 chấp hành xong bản án; ngày 25/12/2006, bị Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Cẩm Phả xử phạt 7 năm 6 tháng tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, ngày 22/01/2013 chấp hành xong bản án; ngày 11/11/2016, Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả xử phạt 12 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 03/01/2018 chấp hành xong bản án; bị cáo bị bắt ngày 06/4/2023, hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q; có mặt.

* Người làm chứng: anh Trình Văn K1, anh Nguyễn Văn L - đều vắng mặt.

* Những người tiến hành tố tụng tại điểm cầu thành phần:

Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh: bà Lê Thị Thanh T2 - Thư ký Tòa án; có mặt; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh: bà Phạm Thị Quỳnh L1 - Kiểm sát viên; có mặt.

* *Những người tham gia tố tụng khác tại điểm cầu thành phần:* Cán bộ, chiến sỹ dẫn giải bị cáo tại điểm cầu thành phần, Trại Tạm giam [Công an tỉnh Q: Nguyễn Xuân T3](#); có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 30 phút ngày 06/04/2023, tại khu vực [tổ E, khu N, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh](#), [Công an thành phố C](#) bắt quả tang [Lê Thế T](#) có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân, thu giữ trong tay trái của [T](#) đang cầm 01 gói giấy vệ sinh màu trắng bên trong chứa 03 gói giấy trắng có dòng kẻ, trong các gói giấy chứa chất bột màu trắng. Ngoài ra còn thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobell vỏ màu đen, lắp sim số 0818828199 và 01 xe mô tô Honda Blade biển kiểm soát 14U1-420.97.

Quá trình điều tra, [Lê Thế T](#) khai nhận mua số ma túy trên của [Phạm Xuân T1](#) với giá 500.000 đồng vào khoảng 11 giờ ngày 06/4/2023 tại đầu [đường T, thành phố C](#). [T](#) đem đi sử dụng thì bị bắt quả tang. Sau khi [T](#) được đưa về trụ sở [Công an phường C](#) làm việc đến khoảng hơn 23 giờ ngày 06/04/2023, [T](#) lợi dụng sở hở đã bỏ trốn. Đến 11 giờ 50 phút ngày 08/4/2023, [T](#) đến [Công an phường C](#) để đầu thú.

Cơ quan điều tra tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp và khám xét khẩn cấp nơi ở của [Phạm Xuân T1](#) tại [tổ H, khu D, phường C](#), thu giữ: trong quyển vở học sinh để ở bề mặt ô thoáng nhà tắm 01 túi nilon bên trong chứa chất bột màu trắng; trên kệ kê ở phòng ngủ của [T1](#) 01 cân tiểu ly điện tử mini màu xanh. Thu giữ trên người [Phạm Xuân T1](#) 01 gói giấy vệ sinh bên trong chứa 02 gói giấy màu trắng chứa chất bột màu trắng và 01 điện thoại di động Samsung lắp sim số 0392869178 và 0373017775.

Tại bản Kết luận giám định số 438 ngày 12/4/2023 của [Phòng K2 Công an tỉnh Q](#), kết luận: mẫu vật thu giữ của [Lê Thế T](#) là ma túy; loại: Heroine; tổng khối lượng từ M1 đến M3 là 0,19 gam. Mẫu vật thu giữ của [Phạm Xuân T1](#) là ma túy; loại Heroine; tổng khối lượng từ M4 đến M6 là 3,003 gam; hoàn lại sau giám định 2,91 gam.

Số ma túy bán cho [T](#) và số ma túy thu giữ tại nhà của [T1](#) là do [T1](#) mua của một người phụ nữ không quen biết 01 túi nilon chứa ma túy Heroine với giá 4.000.000 đồng. [T1](#) mang về nhà chia số ma túy vừa mua được ra thêm 05 gói nhỏ, mục đích để bán. [T1](#) đã bán cho [T](#) 03 gói, còn 02 gói mang theo người và số ma túy còn lại [T1](#) cất giấu trong nhà tắm chưa kịp bán thì bị Công an khám xét, thu giữ.

Tại phiên tòa các bị cáo [Phạm Xuân T1](#), [Lê Thế T](#) thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại bản Cáo trạng số: 89/CT-VKSCP ngày 25/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh truy tố [Phạm Xuân T1](#) về tội

“Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự; [Lê Thế T](#) về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị hội đồng xét xử: áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt [Phạm Xuân T1](#) mức án từ 42 (bốn mươi hai) tháng đến 48 (bốn mươi tám) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày 06/4/2023. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt [Lê Thế T](#) mức án từ 12 (mười hai) tháng đến 15 (mười lăm) tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày 08/4/2023. Căn cứ: điểm a, b, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; tịch thu và tiêu hủy: toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định và 01 cân tiểu ly điện tử màu xanh. Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 02 điện thoại di động của [Lê Thế T](#) và [Phạm Xuân T1](#). Trả lại cho bị cáo [Lê Thế T](#) xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade, màu sơn đen, trắng, đỏ biển số 14U1-420.97. Buộc bị cáo [Phạm Xuân T1](#) phải nộp lại 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) tiền do phạm tội mà có nộp ngân sách Nhà nước.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra [Công an thành phố C](#), Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được qui định trong Bộ luật Tố tụng hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: tại phiên tòa bị cáo [Phạm Xuân T1](#) khai nhận về việc đã 01 lần bán cho [Lê Thế T](#) 01 gói giấy vệ sinh màu trắng bên trong chứa 03 gói ma túy với giá 500.000 đồng vào ngày 06/4/2023; [Lê Thế T](#) khai sau khi mua được số ma túy trên của [T1](#) đến khu vực [tổ E, khu N, phường C](#) tìm nơi sử dụng thì bị bắt quả tang dùng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau và phù hợp với các lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; các biên bản kiểm tra điện thoại di động, phù hợp với lời khai của 02 người làm chứng anh [Trần Văn K1](#), anh [Nguyễn Văn L](#), về thời gian, địa điểm mà cơ quan công an bắt giữ và thu giữ ma túy của bị cáo [T](#), với kết luận giám định số 438/KL-KTYS ngày 12/4/2023 của [Phòng K2 Công an tỉnh Q](#) cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: khoảng 11 giờ ngày 06/04/2023, tại khu vực [đường T thuộc tổ C, khu M, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh](#), [Phạm Xuân T1](#) có hành vi bán trái phép 0,19 gam ma túy loại Heroine cho [Lê Thế T](#). Khi [T](#) đang cầm số ma túy trên đến khu vực [tổ E, khu N, phường C](#) tìm nơi sử dụng thì bị [Công an thành phố C](#) bắt quả tang. Ngoài ra, [Phạm Xuân T1](#) còn có hành vi tàng trữ 3.003 gam Heroine mục đích để bán. Hành vi của bị cáo [Lê Thế T](#) đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, hành vi của [Phạm Xuân T1](#) đủ yếu tố cấu thành tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự nên cơ sở chấp nhận lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[3] Các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy đồng thời tiếp tay cho các đối tượng mua bán, nghiện hút ma túy khác gây mất ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Do đó, cần xem xét hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo.

[4] Xét tình tiết giảm nhẹ: tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo; có thái độ ăn năn với hành vi phạm tội của mình, nên xem

xét áp dụng điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo. [Lê Thế T](#) đầu thú, gia đình bị cáo [T1](#) có hoàn cảnh khó khăn được địa phương xác nhận nên xem xét cho cả hai bị cáo được áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Xét nhân thân: bị cáo [Lê Thế T](#) có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, lần đầu phạm tội và không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo [Phạm Xuân T1](#) đã từng nhiều lần bị xét xử nhưng đã được xóa án tích.

[6] Hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 249, 251 Bộ luật hình sự, ngoài hình phạt chính các bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung song xét các bị cáo là đối tượng không nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên không cần thiết áp dụng.

[7] Về vật chứng: toàn bộ số ma túy thu giữ của [T1](#) và [T](#) sau giám định hoàn lại 2,91 gam đây là vật nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu và tiêu hủy; điện thoại di động Mobell, vỏ màu đen, kèm theo 01 sim thu giữ của bị cáo [Lê Thế T](#), thu của [Phạm Xuân T1](#) 01 điện thoại Samsung 02 sim là phương tiện liên lạc các bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước; thu giữ của [T](#) 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade biển số 14U1-42097 là tài sản của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo [Lê Thế T](#). 01 cân tiêu ly điện tử màu xanh thu giữ của [Phạm Xuân T1](#) là vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu và tiêu hủy.

Cần truy thu của [Phạm Xuân T1](#) số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) do phạm tội mà có nộp ngân sách Nhà nước;

[8] Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: các bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: [Phạm Xuân T1](#) phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt: [Phạm Xuân T1](#) 42 (bốn mươi hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 06/4/2023.

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: [Lê Thế T](#) phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: [Lê Thế T](#) 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 08/4/2023.

Về vật chứng: căn cứ: điểm a, b, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự:

Tịch thu và tiêu huỷ: toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định được niêm phong tại phong bì số 438/KL- KTHS của [phòng K2 công an tỉnh Q](#); 01 cân tiểu ly điện tử màu xanh.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobell, màu đen kèm theo 01 sim của [Lê Thế T](#); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung , 02 sim của [Phạm Xuân T1](#). Trả lại cho bị cáo [Lê Thế T](#) xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade, màu sơn đen, trắng, đỏ biển số 14U1-420.97, không có chìa khoá, có 02 gương chiếu hậu, số khung RLHJA3657KY021938, số máy JA36E0781225; tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng số 142/BB-THA ngày 28/7/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

Buộc bị cáo [Phạm Xuân T1](#) phải nộp lại 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) tiền do phạm tội mà có nộp ngân sách Nhà nước.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh QN;
- VKSND tỉnh QN ;
- VKSND TP.Cẩm Phả;
- Cơ quan CSĐT CA TP.Cẩm Phả;
- Cơ quan THAHS CA TP.Cẩm Phả ;
- Trại tạm giam CA tỉnh QN;
- Chi cục THADS TP.Cẩm Phả;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Thị Lan Anh

